TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 178/2023/HS-ST
Ngày 06/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị T Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn D Tuyên.

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1983 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân B, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn Xuân S, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; con ông: Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị M; con: 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*: **Công ty TNHH Vận tải HD E**;

Địa chỉ: Thôn Xuân S, xã Trung G, huyên Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị D – Giám đốc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020, chị Nguyễn Thị M cùng em gái là chị Nguyễn Thị D và em dâu là chị Nguyễn Thị T thành lập Công ty TNHH vận tải HD E do chị D làm Giám đốc, trụ sở công ty đặt tại nhà chị M ở thôn Xuân S, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Hoạt động của Công ty TNHH Vận tải HD E là giao hàng và thu tiền hộ cho các tổ chức, cá nhân hợp tác kinh doanh. Theo sự phân công của Công ty, chị M là Thủ quỹ có nhiệm vụ thu tiền từ nhân viên (lái xe hoặc phụ xe) Công ty, quản lý, tổng hợp theo ngày và quyết toán tiền hàng với các công ty đối tác. Chị M thống nhất với các lái xe, phụ xe của Công ty cuối ngày bàn giao tiền tại phòng ngủ (tầng 2) của vợ chồng chị M.

Khoảng 17h ngày 04/3/2023, anh Hoàng Văn Đ là lái xe của Công ty TNHH vận tải HD E đến nhà giao cho con gái chị M là cháu Nguyễn Hoa L số tiền 92.623.000 đồng (gồm 03 cọc, mỗi cọc có đầy đủ mệnh giá từ 1.000đ đến 500.000đ), cháu L cầm tiền cất vào giường ngủ của chị M. Khoảng 19h cùng ngày, anh Trần Quang D là phụ xe của Công ty TNHH vận tải HD E đến phòng ngủ của vợ chồng chị M và cho số tiền thu được vào máy đếm tiền đặt trên bàn, cạnh giường ngủ của vợ chồng chị M. Khi anh D đang đếm tiền thì Nguyễn Văn B là chồng chị M đi vào phòng và lên giường nằm ngủ. Sau khi đếm tiền xong, anh D để 55.378.000 đồng (gồm 03 cọc) ở trên mặt bàn rồi ra về. Sau khi anh D về, B lấy toàn bộ số tiền mà anh D và anh Đ đã giao cho Công ty cất vào túi nilon màu xanh, giấu phía sau lưng bên trong áo khoác và đi thẳng về nhà mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị H ở thôn Xuân B, xã Nam S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Khi đến nơi, B không thấy bà H đâu, B lấy ra 3.000.000 đồng để tiêu rồi cất giấu toàn bộ số tiền còn lại vào tủ quần áo của bà H. Cất xong, B đi ra phòng khách thì gặp bà H nhưng B không nói cho bà Hiệ biết đã cất giấu tiền trong tủ quần áo. Sau đó, B tắt điện thoại và thuê taxi đi xuống Hà Nội hết 500.000 đồng, còn lại 2.500.000đ B để ở trong ốp điện thoại. Đến khoảng 19h30 cùng ngày, chị M phát hiện mất tiền đã xem lại camera thấy B đi cầu thang xuống tầng 1, phía sau lưng có vật cộm nên nghi ngờ B trộm cắp tiền của Công ty.

Khoảng 17h ngày 05/3/2023, chị M và anh Nguyễn Xuân H (em họ chị M) tìm thấy B ở khu vực gần bến xe Mỹ Đình. Chị M hỏi B *"Tiền đâu?"*, B trả lời *"Tiền mang đi đánh bạc hết, chỉ còn mấy triệu"*. Chị M kiểm tra trong vỏ ốp điện thoại của B có 2.500.000 đông nên đã cầm luôn số tiền đó.

Khoảng 18h ngày 08/3/2023, khi chị D và anh H đến nhà hỏi B về số tiền bị mất, B đã thừa nhận lấy tiền của Công ty vào ngày 04/3/2023 và đề nghị gán 02 xe ô tô tải của B để trả số tiền đã lấy nhưng chị D không đồng ý. Chị D yêu cầu B phải trả lại toàn bộ số tiền đã lấy trong ngày 08/3/2023 nhưng B không trả. Ngày 09/3/2023 chị D đã trình báo Công an xã Trung G.

Thấy chị D trình báo Công an, khoảng 10h ngày 09/3/2023, B đến nhà bà H lấy số tiền cất giấu trong tủ quần áo và để thêm 3.000.000 đồng rồi cho toàn bộ số tiền vào trong túi nilon mang về nhà cất ở dưới gầm giường phòng ngủ của cháu L (tầng 2). Khi anh H và anh Nguyễn Mạnh T là chồng chị T đến nhà, theo chỉ dẫn của B, mọi người đã tìm thấy 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa số tiền là 148.000.000 đồng (gồm nhiều mệnh giá từ 1.000 đồng đến 500.000 đồng).

Bản cáo trạng số: 154/CT-VKS ngày 10/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai: Năm 2020, vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị M cùng em gái là Nguyễn Thị D và chị dâu là Nguyễn Thị T góp vốn thành lập Công ty TNHH Vận tải HD E. Bị cáo không góp vốn và cũng không tham gia vào Công ty TNHH Vận tải HD E nhưng vợ chồng bị cáo góp 02 xe tải chở hàng, trụ sở Công ty đặt tại nhà bị cáo và bị cáo là người tìm kiếm đối tác làm ăn cho Công ty nhưng không được ghi nhận, bác bỏ toàn bộ ý kiến của bị cáo. Vì vậy bị cáo tức giận mới lấy tiền của Công ty mang đi giấu, mục đích để dọa vợ và những người trong Công ty rồi sẽ trả lại. Sau này, khi Cơ quan điều tra giải thích bị cáo mới nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã mang trả số tiền cho Công ty trước khi bị khởi tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Vận tải HD E là chị Nguyễn Thị D vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (bút lục 91):* Tháng 5/2020, chị cùng chị gái ruột là Nguyễn Thị M và em dâu là Nguyễn Thị T góp vốn thành lập Công ty TNHH Vận tải HD E, trụ sở đặt tại nhà chị M. Theo thống nhất của ba chị em, chị là Giám đốc, chị T là Kế toán và chị M là Thủ quỹ của công ty. Nhiệm vụ của chị M là thu tiền do lái xe công ty bàn giao sau khi giao hàng về, tổng hợp theo ngày và quản lý số tiền, hôm sau thì nộp tiền vào tài khoản của Công ty để chị chuyển trả cho các Công ty hợp tác. Khoảng 20h ngày 04/3/2023, chị M thông báo mất số tiền 148.000.000 đồng mà lái xe và phụ xe đã bàn giao để tại phòng ngủ của vợ chồng chị M. Sau đó, chị M kiểm tra camera thì phát hiện B đi từ tầng 2 xuống tầng 1, sau lưng có vật nổi cộm nên ghi

ngờ B là người trộm cắp tiền. Đến 18h ngày 08/3/2023, khi chị hỏi về số tiền nêu trên thì B thừa nhận lấy tiền nhưng nói đã tiêu hết và đề nghị gán 02 xe tải của B cho Công ty nhưng chị không đồng ý do 02 xe đó mua trả góp và giá trị xe không đủ số tiền mất.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn phát biểu luận tội:* Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Văn B mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách từ 60 tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19h ngày 04/3/2023, tại trụ sở Công ty TNHH Vận tải HD E ở thôn Xuân S, xã Trung G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn B lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị M là thủ quỹ của Công ty Công ty TNHH Vận tải HD E đã chiếm đoạt số tiền 148.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện theo pháp luật của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hinh sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế, đồng thời sau khi nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã trả lại tiền cho người bị hại. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với người phạm tội. Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại là Công ty TNHH Vận tải HD E đã nhận lại số tiền bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại theo pháp luật của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Nguyễn Văn B** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản tài sản", thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Trung G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH Vận tải HD E không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy B thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự.
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị T Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị T Hồng